

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2017/TLST/HNGĐ ngày 17/11/2017, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Đinh Quang S, sinh năm 1984

Quê quán: Thành phố D, tỉnh Hải Dương

Sống và làm việc tại: Labcova 881/17, 31800P12 Con Skvrnany, Cộng hoà Séc đã thay đổi địa chỉ mới: 68/76901 Martinice – Cộng hoà Séc.

Hiện về nước cư trú tại địa chỉ: Số 24/50 T, khu 6, huyện C, thành phố D, tỉnh Hải Dương từ ngày 30/01/2018.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/3/2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Đinh Quang S, sinh năm 1984

Quê quán: Thành phố D, tỉnh Hải Dương

Sống và làm việc tại: Labcova 881/17, 31800P12 Con Skvrnany, Cộng hoà Séc đã thay đổi địa chỉ mới: 68/76901 Martinice – Cộng hoà Séc.

Hiện về nước cư trú tại địa chỉ: Số 24/50 T, khu 6, huyện C, thành phố D, tỉnh Hải Dương từ ngày 30/01/2018.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn anh Đinh Quang S thỏa thuận cùng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Toà án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H thuận chịu 150.000đ án phí hoà giải thành, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án chị đã nộp tại biên lai số AA/2017/0005046 ngày 14/11/2017, chị H được nhận lại số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Loan